

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: 252/2021/HSST
Ngày: 29 - 9 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Hương và bà Bùi Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 236/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Thị N** - Sinh ngày 05/10/1996, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản A, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn T và bà: Lường Thị T; Có chồng là: Lò Văn H; Có hai con: Lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt ngày 21/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lường Văn C** - sinh ngày 25/8/2000, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản A, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn P và bà: Lò Thị N; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt ngày 21/7/2021, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh: Trịnh Tuấn Đ - sinh năm 1972, vắng mặt (không có lý do).

Người làm chứng: Bà: Trần Thị D - sinh năm 1949, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Thị N là chị dâu của Lường Văn C. Ngày 16/7/2021, N và C đi từ huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến thành phố Hạ Long tìm việc làm, đồng thời cả hai cùng thuê phòng trọ tại tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, TP. Hạ Long. Sáng ngày 21/7/2021, do biết khu vực thuê trọ có nhiều công nhân ở đó nghiện ma túy nên N nảy sinh ý định mua ma túy

về bán kiếm lời, sau đó N nói với C bán hộ ma túy N sẽ cho C mỗi ngày 02 gói ma túy để sử dụng, C đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, N đi ra khu vực đường Hoàng Quốc Việt, TP.Hà Long, gặp và mua của một người đàn ông (Không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 cục ma túy, với giá 2.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, N đến quán nước ven đường xin một ít ống hút nhựa và một chiếc dao lam cầm về phòng trọ rồi cùng C chia nhỏ cục ma túy thành 03 phần, trong đó: 01 phần cho vào 33 đoạn ống hút nhựa, mục đích để bán với giá 100.000 đồng/ đoạn; 01 phần cho vào 03 túi nilon, mục đích bán với giá 500.000 đồng/gói và 01 phần được gói bằng giấy, mục đích bán với giá 500.000 đồng. Xong, N rút dao lam đi rồi cho toàn bộ số ma túy vừa chia được vào túi dứa để ở phòng trọ. Khoảng 18 giờ, N đưa cho C 03 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy rồi cả hai đi bán ma túy. Đến 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi N và C đến gần trạm xe buýt thuộc tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, TP.Hà Long thì bị Công an thành phố Hà Long phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên tay C: 03 đoạn ống hút bằng nhựa, được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của N và C ở tổ A, khu B, phường Hùng Thắng, TP.Hà Long thu giữ tại góc nhà trọ của Lường Thị N và Lường Văn C có 01 túi dạng túi dứa bên trong có 01 túi nilon, kích thước (7,5x11)cm, đựng 30 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M4 đến M33); 03 gói nilon, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M34, M35, M36) và 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M37).

Tại bản Kết luận giám định số 1379 ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M37 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng như sau: M1, M2, M3 = 0,248gam; M4 đến M37 = 2,2gam. Tổng M1 đến M37= 2,448gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lường Thị N và Lường Văn C khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Trịnh Tuấn Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại Cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc vào ngày 21/7/2021 đã chứng kiến Công an kiểm tra bắt giữ bị cáo Lường Thị N và Lường Văn C, thu tại tay trái của Lường Văn C đang cầm 03 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu. N và C khai nhận đó là ba đoạn ống hút nhựa chứa ma túy Heroine của C và N nhằm mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Người làm chứng bà Trần Thị D khai: Bà là chủ nhà trọ thuộc tổ A, khu B, phường Hùng Thắng, TP. Hà Long, vào sáng ngày 21/7/2021 có Lường Thị N và Lường Văn C đến đây nhà trọ của bà D để thuê phòng để ở. Bà D đồng ý cho thuê và đã thu tiền phòng với giá 1.200.000đồng. Đến tối ngày 21/7/2021, Cơ quan Điều tra Công an đến khám xét phòng trọ nơi N và C ở, thu giữ được ma túy trong phòng trọ của C và N. Bà D không biết việc N và C cất giấu ma túy trong phòng trọ, bà D không biết việc N và C mua ma túy ở đâu hay bán ma túy cho ai.

Tại bản Cáo trạng số 237/CT- VKSHL ngày 08/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long đã truy tố Lường Thị N và Lường Văn C về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Thị N từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/7/2021 và Lương Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/7/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa các bị cáo Lương Thị N và Lương Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 21/7/2021 đối với Lương Văn C và Lương Thị N, phù hợp với Bản kết luận giám định số 1379/KLGD ngày 27/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 21/7/2021, tại khu vực thuộc tổ A, khu B, phường Hùng Thắng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Lương Thị N và Lương Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,248gam ma túy, loại Heroine, với mục đích để bán thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, N và C còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,2 gam ma túy, loại Heroine tại nơi ở thuộc tổ A, khu B, phường Hùng Thắng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, cũng nhằm mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Thị N và Lương Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Các bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Vì vậy cần tuyên cho các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Điện Biên. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo N là người khởi xướng, cung cấp ma túy cho bị cáo C mang đi bán nên giữ vai trò đầu, tiếp đến bị cáo C là người mang ma túy đi bán.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của N và C sau giám định hoàn lại còn 0,843g (Không phải tám bốn ba gam) Heroine, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Thị N, quá trình điều tra vụ án không làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, nên không đề cập.

[11] Về án phí: Tại phiên tòa các bị cáo có đơn đề nghị được miễn án phí hình sự. Xét thấy: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên chấp nhận đề nghị miễn án phí của các bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị N và bị cáo Lương Văn C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt:

- Bị cáo Lương Thị N **36 (Ba mươi sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/7/2021.

- Bị cáo Lương Văn C **30 (ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,843gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1379/KLGĐ ngày 27/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 250/BB-THA ngày 23/9/2021 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lương Thị N và Lương Văn C.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh + TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định